

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 877 /QĐ-UBND-HC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày 25 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể:

1. Cấp tỉnh: 12 thủ tục hành chính.

2. Cấp huyện: 03 thủ tục hành chính.

3. Bãi bỏ 17 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính và UBND cấp huyện (Theo Quyết định số 1613/QĐ-BTC, ngày 31 tháng 7 năm

2023 của Bộ Tài chính về công bố TTHC bãi bỏ lĩnh vực Quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1231/QĐ-UBND-HC ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về công bố công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KS TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Các PCT/UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (D).

CHỦ TỊCH



Phạm Thiện Nghĩa

PHẦN I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐỒNG THÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ VÀ CÔNG SẢN

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	1.005434.000.00.00.H20	Mua quyền hóa đơn	05 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 97 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Trực tiếp hoặc trực tuyến mức độ 3	Trực tiếp	
02	1.005435.000.00.00.H20	Mua hóa đơn lẻ	05 ngày làm việc		Không			Trực tiếp	
03	2.002173.000.00.00.H20	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội	30 ngày làm việc (STC: 25 ngày; UBND tỉnh: 05 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	Khoản 8, Điều 2, Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước	Trực tiếp hoặc trực tuyến mức độ 3	Trực tiếp	
04	2.002217.000.00.00.H20	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp	05 ngày làm việc	Trung tâm Hành	Không	- Luật Giá số 11/2012/QH13 - Điều 6, Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày	Trực tiếp hoặc	Trực tiếp	

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		Tỉnh		chính công		14/11/2013 của Chính phủ. - Điều 5, 6, Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	trực tuyến	mức độ 3	
05	STC-QLCS08	Kê khai giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp Tỉnh	05 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Giá số 11/2012/QH13 - Mục 1, Chương 3 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; - Mục 5, Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Trực tiếp hoặc trực tuyến	mức độ 3	Trực tiếp
06	STC-QLCS09	Hiệp thương giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính	20 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công	Không	- Điều 8,9,10 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ. - Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	Trực tiếp hoặc trực tuyến	mức độ 3	Trực tiếp
07	1.006218.000.00.00.H20	Thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn	14 ngày	Trung tâm	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;	Trực tiếp		Trực

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu Nhà nước	làm việc (STC: 07 ngày; UBND tỉnh: 07 ngày)	Hành chính công		- Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ. - Nghị quyết số 198/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp.	hoặc trực tuyến mức độ 3	tiếp	
08	1.006219.000.00.00.H20	Thủ tục chi thưởng đối với tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên	30 ngày làm việc (STC: 07 ngày; UBND tỉnh: 05 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Mục 2 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Chương IV, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.	Trực tiếp hoặc trực tuyến mức độ 3	Trực tiếp	
09	1.006220.000.00.00.H20	Thủ tục thanh toán phần giá trị của tài sản cho tổ chức, cá nhân ngẫu nhiên tìm thấy tài sản chôn giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên nhưng không xác định được chủ	30 ngày làm việc (STC: 07 ngày; UBND tỉnh: 05 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Mục 2 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Chương IV, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.	Trực tiếp hoặc trực tuyến mức độ 3	Trực tiếp	

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		sở hữu							
10	1.006222.000.00.00.H20	Thủ tục giao quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngân sách cấp	30 ngày làm việc (STC: 07 ngày; UBND tỉnh: 05 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	Điều 10, Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước.	Trực tiếp hoặc trực tuyến mức độ 3	Trực tiếp	

II. LĨNH VỰC CẤP MÃ SỐ QUAN HỆ NGÂN SÁCH

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	2.002206.000.00.00H20	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách dùng cho các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước	03 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công	Không	Điều 8, khoản 1, 2, 3, 4; Điều 11, khoản 1,2,3; Điều 12, khoản 1,2,3,4 Thông tư số 185/2015/TT-BTC, ngày 17/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn đăng ký, cấp và sử dụng mã số có quan hệ với ngân	- Trực tiếp; - Hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến mức 4	- Trực tiếp; - Hoặc qua Dịch vụ công trực tuyến mức 4	

						sách.			
--	--	--	--	--	--	-------	--	--	--

III. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

1. Danh mục thủ tục hành chính giữ nguyên

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	2.002169.000.00.00H20	Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước	10 ngày làm việc (kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Quyết định chi trả)	Trung tâm Hành chính công	Không	Quyết định số 1707/QĐ-BTC ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực bảo hiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính	Trực tiếp Hoặc trực tuyến mức độ 3	Trực tiếp	

PHẦN I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐỒNG THÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

I. LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ VÀ CÔNG SẢN

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
01	1.005416	Quyết định mua sắm tài sản công phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	30 ngày làm việc (STC: 25 ngày; UBND tỉnh: 5 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 3 và điều 37 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. - Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 166/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh Đồng Tháp quy định về phân cấp mua sắm, xử lý tài sản công trên địa bàn tỉnh.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý
02	1.005420	Quyết định thuê trụ sở làm việc phục vụ hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	30 ngày làm việc (STC: 25 ngày; UBND tỉnh: 5 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 4 và Điều 38 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. - Khoản 4, Điều 1 Nghị quyết số 166/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh Đồng Tháp quy định về phân cấp mua sắm, xử lý tài sản công trên địa bàn tỉnh.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
03	1.005418	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công	30 ngày làm việc (STC: 25 ngày; UBND tỉnh: 5 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 13 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý
04	1.005421	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước	30 ngày làm việc (STC: 25 ngày; UBND tỉnh: 5 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 17, Điều 18 và Điều 48 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. - Điều 1, Nghị quyết số 166/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định về phân cấp mua sắm, xử lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý
05	1.005422	Quyết định điều chuyển tài sản công	30 ngày làm việc (STC: 25 ngày; UBND tỉnh: 5 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 20, Điều 21, 49 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ. - Điều 1, Nghị quyết số 166/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định về phân cấp	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
						mua sắm, xử lý tài sản công.	chức năng của Bộ Tài chính quản lý
06	1.005426	Quyết định thanh lý tài sản công	30 ngày làm việc (STC: 25 ngày; UBND tỉnh: 5 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 28, Điều 29 và Điều 51 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. - Khoản 8, Điều 1, Nghị quyết số 166/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định về phân cấp mua sắm, xử lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý
07	1.005428	Quyết định xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	30 ngày làm việc (STC: 25 ngày; UBND tỉnh: 5 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 34, 35 và Điều 53 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. - Nghị quyết số 166/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh Đồng Tháp.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý
08	1.005429	Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công	30 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 36, Điều 55, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
							vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý
09	1.005430	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích kinh doanh, cho thuê	60 ngày làm việc (STC: 30 ngày, Đơn vị: 20 ngày, UBND tỉnh: 10 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 44, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý
10	1.005431	Phê duyệt đề án sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích liên doanh, liên kết.	120 ngày làm việc (STC: 30 ngày, HĐND tỉnh: 30 ngày; Đơn vị: 30 ngày; UBND tỉnh: 30 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 44, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
11	1.005420	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b,c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật quản lý, sử dụng tài sản công	30 ngày làm việc (STC: 25 ngày; UBND tỉnh: 5 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 17, 18, 48; Điều 22, 23, 50, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý
12	1.005423	Quyết định bán tài sản công	30 ngày làm việc (STC: 25 ngày; UBND tỉnh: 5 ngày)		Không	- Khoản 5,7, Điều 1, Nghị quyết số 166/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định về phân cấp mua sắm, xử lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý
13	1.005424	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ	07 ngày làm việc (STC: 04 ngày; UBND tỉnh: 03 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
							Tài chính quản lý
14	1.005425	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản.	07 ngày làm việc (STC: 04 ngày; UBND tỉnh: 03 ngày)		Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Khoản 5 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý
15	1.005432	Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc	60 ngày làm việc (STC: 30 ngày; UBND tỉnh: 30 ngày)	Trung tâm Hành chính công	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 93, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng của Bộ Tài chính quản lý
16	1.005433	Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án	60 ngày làm việc (STC: 30 ngày; UBND tỉnh: 30 ngày)		Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 93, 94, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Quyết định số 1613/QĐ-BTC ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Tên VBQPPL quy định bãi bỏ TTHC
							chức năng của Bộ Tài chính quản lý
17	1.006216	Thanh toán chi phí có liên quan đến việc bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	15 ngày làm việc		Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 4, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công	

PHẦN I (tiếp theo)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND-HC ngày tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

I. LĨNH VỰC CÔNG SẢN - GIÁ

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
01	1.006218.000.00.00.H20	Thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu Nhà nước	14 ngày làm việc (BPTN: 01 ngày; Phòng TCKH: 6 ngày; UBND huyện: 07 ngày)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện	Không	- Mục 2 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân. - Nghị quyết 198/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 về việc phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Tháp.	Trực tiếp Hoặc trực tuyến mức độ 3	Trực tiếp	
02	1.005434.000.00.00.H20	Mua quyền hóa	05 ngày làm	Bộ phận	Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài	Trực	Trực	

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định nội dung TTHC	Cách thức thực hiện		Số trang
							Nộp hồ sơ	Trả hồ sơ	
		đơn	việc (BPTN: 01 ngày; P.TCKH: 4 ngày)	tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện		sản công; - Điều 97 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	tiếp Hoặc trực tuyến mức độ 3	tiếp	
03	1.005435.000.00.00.H20	Mua hóa đơn lẻ	05 ngày làm việc (BPTN: 01 ngày; P.TCKH: 4 ngày)		Không	- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; - Điều 97 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.	Trực tiếp Hoặc trực tuyến mức độ 3	Trực tiếp	